

Quyết định số: 607/2024/QĐ-TA
Ngày: 30-8-2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa chủ trì phiên họp: Bà Võ Thị Mai Trâm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Đậu Thị Hải Hoài - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 615/2024/QĐ-TA ngày 22 tháng 8 năm 2024, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 đối với:

Họ và tên: **Trần Văn K**, sinh năm: 1986; số căn cước công dân: 096086016390, cấp ngày 28/4/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nguyên quán: Cà Mau; Nơi thường trú: **Ấp B, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau**; Chỗ ở nơi hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Tiền án: không; Tiền sự: không; Con ông **Trần Thanh T**, bà **Hồ Thị D**; Bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy **Thanh Thiếu N** 2 từ ngày **24/6/2024**.

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Lý Hồ Nhựt H** – Cán bộ **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T**, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông **Phạm Quốc Phong**- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 24/6/2024, Công an phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện ông **Trần Văn K** có dấu hiệu sử dụng ma túy nên đưa đi xét nghiệm. Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với ông **K** là dương tính nên

tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông **Trần Văn K** để xử lý theo quy định.

Ngày 24/6/2024 **Công an phường L, thành phố T** ban hành Quyết định về việc tạm giữ theo thủ tục hành chính để xác định tình trạng nghiện đối với ông **K**.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 28/6/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2 đã kết luận ông **Trần Văn K** là người nghiện ma túy (nghiện ma túy loại MET).

Ngày 28/6/2024 **Ủy ban nhân dân phường L** ban hành quyết định số 604/QĐ-QLNN về việc đưa ông **K** vào cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Kết quả xác minh tình trạng cư trú của ông **K** không có nơi cư trú ổn định. Do đó, Chủ tịch **Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** tiến hành lập hồ sơ và ban hành Thông báo số 26/TB-UBND ngày 06/8/2024 báo cho ông **Trần Văn K** biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại văn bản số 605/ĐN-CNBB ngày 21/8/2024, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội **thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** đề nghị Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức xem xét đưa ông **Trần Văn K** vào cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy **P** với thời gian từ 15 đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện **Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** trình bày việc lập hồ sơ đề nghị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông **Trần Văn K** vào Cơ sở Cai nghiện ma túy **P** cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 15 đến 24 tháng là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Người bị đề nghị ông **Trần Văn K** xác nhận về việc nghiện ma túy, đồng ý đi cai nghiện ma túy theo đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T** và đề nghị được xem xét giảm thời hạn chấp hành để sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến, nhận định quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Trần Văn K** đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp có cơ sở xác định:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính của **Công an phường L** lập ngày 24/6/2024 về hành vi sử dụng chất ma túy đối với ông **Trần Văn K**. Kết quả xác minh tình trạng cư trú ông **K** không có nơi cư trú ổn định. Kết quả xét

nghiệm tại Cơ sở cai nghiện ma túy T4, ông K là người nghiện chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa ông Trần Văn K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục thủ tục theo điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông K đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định tại Điều 22, Điều 27, Điều 28 và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 4, khoản 2 Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên có đủ cơ sở kết luận ông Trần Văn K là người đã thành niên, đang nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, ông Trần Văn K là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét ý kiến của đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Văn K với thời hạn từ 15 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy P1 là có căn cứ và đúng quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là chất gây nghiện đã được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ông Trần Văn K là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Do đó, cần thiết phải đưa ông Trần Văn K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện để ông Trần Văn K cai nghiện ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm giáo dục, phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh để đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Văn K tại Cơ sở cai nghiện ma túy P (xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám)** tháng, kể từ ngày tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày **24/6/2024**).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Ông **Trần Văn K**, **Công an thành phố T**, **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T**, Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 và **Cơ sở Cai nghiện ma túy P1** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an TP Thủ Đức;
- Phòng LĐ-TB-XH TP Thủ Đức;
- UBND P.Linh Xuân;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mai Trâm

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quyết định số: /2024/QĐ-TA
Ngày: 30/8/2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa chủ trì phiên họp: Bà **Võ Thị Mai T1**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà **Đậu Thị Hải H1** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 617/2024/QĐ-TA ngày 22 tháng 8 năm 2024, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Việt T2**, sinh năm: 1999; số căn cước công dân: 079099009925, cấp ngày 22/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: **1 đường số C, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**; Chỗ ở nơi hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Tiền án: 03 (ba); Tiền sự: 01 (một); Con ông **Nguyễn Việt H2**, bà **Võ Thị H3**; Bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy **Thanh Thiếu N 2** từ ngày **26/6/2024**.

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Lý Hồ Nhựt H** – Cán bộ **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T**, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông **Phạm Quốc P**- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 26/6/2024, **Công an phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** phát hiện ông **Nguyễn Việt T2** có dấu hiệu sử dụng ma túy nên đưa đi xét nghiệm. Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với ông **T2** là dương tính nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông **Nguyễn Việt T2** để xử lý theo quy định.

Ngày 26/6/2024 **Công an phường L, thành phố T** ban hành Quyết định về việc tạm giữ theo thủ tục hành chính để xác định tình trạng nghiện đối với ông **T2**.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày

30/6/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2 đã kết luận ông **Nguyễn Việt T2** là người nghiện ma túy (nghiện ma túy loại MET).

Ngày 30/6/2024 Ủy ban nhân dân phường L ban hành quyết định số 607/QĐ-QLNN về việc đưa ông **T2** vào cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Kết quả xác minh tình trạng cư trú của ông **T2** không có nơi cư trú ổn định. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành lập hồ sơ và ban hành Thông báo số 28/TB-UBND ngày 06/8/2024 báo cho ông **Nguyễn Việt T2** biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại văn bản số 603/ĐN-CNBB ngày 21/8/2024, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xem xét đưa ông **Nguyễn Việt T2** vào cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy P1 với thời gian 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày việc lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông **Nguyễn Việt T2** vào Cơ sở Cai nghiện ma túy P cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Người bị đề nghị ông **Nguyễn Việt T2** xác nhận về việc nghiện ma túy, đồng ý đi cai nghiện ma túy theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến, nhận định quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Nguyễn Việt T2** đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp có cơ sở xác định:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính của Công an phường L lập ngày 26/6/2024 về hành vi sử dụng chất ma túy đối với ông **Nguyễn Việt T2**. Kết quả xác minh tình trạng cư trú ông **T2** không có nơi cư trú ổn định. Kết quả xét nghiệm tại Cơ sở cai nghiện ma túy T, ông **T2** là người nghiện chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa ông **Nguyễn Việt T2** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục thủ tục theo điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **T2** đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định tại Điều 22, Điều 27, Điều 28 và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 4, khoản 2 Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên có đủ cơ sở kết luận ông **Nguyễn Việt T2** là người đã thành niên, đang nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, ông **Nguyễn Việt T2** là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét ý kiến của đại diện **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T**, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Nguyễn Việt T2** với thời hạn 24 tháng tại **Cơ sở cai nghiện ma túy P1** là có căn cứ và đúng quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là chất gây nghiện đã được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ông **Nguyễn Việt T2** là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Do đó, cần thiết phải đưa ông **Nguyễn Việt T2** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện để ông **Nguyễn Việt T2** cai nghiện ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm giáo dục, phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh để đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Nguyễn Việt T2** tại Cơ sở cai nghiện ma túy P (xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước).
2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** tháng, kể từ ngày tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày **26/6/2024**).
3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền kiến nghị, Viện kiểm

sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Ông Nguyễn Việt T2, Công an thành phố T, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 và Cơ sở Cai nghiện ma túy P1 có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an TP Thủ Đức;
- Phòng LĐ-TB-XH TP Thủ Đức;
- UBND P.Linh Xuân;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mai Trâm

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quyết định số: /2024/QĐ-TA
Ngày: 30/8/2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa chủ trì phiên họp: Bà **Võ Thị Mai T1**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà **Đậu Thị Hải H1** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 616/2024/QĐ-TA ngày 22 tháng 8 năm 2024, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Khắc H4**, sinh năm: 1963; số căn cước công dân: 025063008219, cấp ngày 24/02/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nguyên quán: Phú Thọ; Nơi thường trú: **Xóm F, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ**; Chỗ ở nơi hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Tiền án: 03 (ba); Tiền sự: 01 (một); Con ông **Nguyễn Khắc T3**, bà **Lê Thị V**; Bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy **Thanh Thiếu N 2** từ ngày **26/6/2024**.

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Lý Hồ Nhựt H** – Cán bộ **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T**, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông **Phạm Quốc P**- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 26/6/2024, **Công an phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** phát hiện ông **Nguyễn Khắc H4** có dấu hiệu sử dụng ma túy nên đưa đi xét nghiệm. Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với ông **H4** là dương tính nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông **Nguyễn Khắc H4** để xử lý theo quy định.

Ngày 26/6/2024 **Công an phường H, thành phố T** ban hành Quyết định về việc tạm giữ theo thủ tục hành chính để xác định tình trạng nghiện đối với ông **H4**.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/6/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2 đã kết luận ông **Nguyễn Khắc H4** là người nghiện ma túy (nghiện ma túy loại MET).

Ngày 01/7/2024 **Ủy ban nhân dân phường H** ban hành quyết định số 439/QĐ-UBND về việc đưa ông **H4** vào cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu

niên 2 quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Kết quả xác minh tình trạng cư trú của ông H4 không có nơi cư trú ổn định. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành lập hồ sơ và ban hành Thông báo số 147/TB-UBND ngày 12/8/2024 báo cho ông Nguyễn Khắc H4 biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại văn bản số 604/ĐN-CNBB ngày 21/8/2024, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xem xét đưa ông Nguyễn Khắc H4 vào cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá với thời gian 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày việc lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Nguyễn Khắc H4 vào Cơ sở Cai nghiện ma túy Bồ Lá cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Người bị đề nghị ông Nguyễn Khắc H4 xác nhận về việc nghiện ma túy, đồng ý đi cai nghiện ma túy theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T và đề nghị được xem xét giảm thời hạn chấp hành để sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến, nhận định quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Khắc H4 đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp có cơ sở xác định:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính của Công an phường H lập ngày 26/6/2024 về hành vi sử dụng chất ma túy đối với ông Nguyễn Khắc H4. Kết quả xác minh tình trạng cư trú ông H4 không có nơi cư trú ổn định. Kết quả xét nghiệm tại Cơ sở cai nghiện ma túy T4, ông H4 là người nghiện chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa ông Nguyễn Khắc H4 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục thủ tục theo điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H4 đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định tại Điều 22, Điều 27, Điều 28 và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 4, khoản 2 Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên có đủ cơ sở kết luận ông **Nguyễn Khắc H4** là người đã thành niên, đang nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, ông **Nguyễn Khắc H4** là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét ý kiến của đại diện **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T**, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Nguyễn Khắc H4** với thời hạn 24 tháng tại **Cơ sở cai nghiện ma túy B** là có căn cứ và đúng quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là chất gây nghiện đã được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ông **Nguyễn Khắc H4** là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Do đó, cần thiết phải đưa ông **Nguyễn Khắc H4** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện để ông **Nguyễn Khắc H4** cai nghiện ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm giáo dục, phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh để đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Nguyễn Khắc H4** tại Cơ sở cai nghiện ma túy Bô Lát (.....).
2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** tháng, kể từ ngày tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày **26/6/2024**).
3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.
4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Ông Nguyễn Khắc H4, Công an thành phố T, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 và Cơ sở Cai nghiện ma túy Bồ Lá có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an TP Thủ Đức;
- Phòng LĐ-TB-XH TP Thủ Đức;
- UBND P.Hiệp Bình Phước;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Bồ Lá;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mai Trâm

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quyết định số: /2024/QĐ-TA
Ngày: 30/8/2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa chủ trì phiên họp: Bà Võ Thị Mai T1.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Đậu Thị Hải H1 - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 614/2024/QĐ-TA ngày 22 tháng 8 năm 2024, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng D1**, sinh năm: 1991; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: chưa đăng ký hộ khẩu thường trú; Chỗ ở nơi hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Tiền án: không; Tiền sự: 03 (ba); Con ông **Nguyễn Văn H5**, bà **Nguyễn Thị H6**; Bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy **Thanh Thiếu N** 2 từ ngày **21/6/2024**.

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Lý Hồ Nhựt H** – Cán bộ **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T**, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông **Phạm Quốc P**- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 21/6/2024, **Công an phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** phát hiện ông **Nguyễn Hoàng D1** có dấu hiệu sử dụng ma túy nên đưa đi xét nghiệm. Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với ông **D1** là dương tính nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông **Nguyễn Hoàng D1** để xử lý theo quy định.

Ngày 21/6/2024 **Công an phường T, thành phố T** ban hành Quyết định về việc tạm giữ theo thủ tục hành chính để xác định tình trạng nghiện đối với ông **D1**.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 24/6/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2 đã kết luận ông **Nguyễn Hoàng D1** là người nghiện ma túy (nghiện ma túy loại MET).

Ngày 26/6/2024 **Ủy ban nhân dân phường T** ban hành quyết định số 437/QĐ-UBND về việc đưa ông **D1** vào cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Kết quả xác minh tình trạng cư trú của ông **D1** không có nơi cư trú ổn định. Do đó, Chủ tịch **Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** tiến hành lập hồ sơ và ban hành Thông báo số 151/TB-UBND ngày 16/8/2024 báo cho ông **Nguyễn Hoàng D1** biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại văn bản số 606/ĐN-CNBB ngày 21/8/2024, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội **thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** đề nghị Toà án

nhân dân thành phố Thủ Đức xem xét đưa ông Nguyễn Hoàng D1 vào cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy P1 với thời gian 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày việc lập hồ sơ đề nghị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Nguyễn Hoàng D1 vào Cơ sở Cai nghiện ma túy P cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Người bị đề nghị ông Nguyễn Hoàng D1 xác nhận về việc nghiện ma túy, đồng ý đi cai nghiện ma túy theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T và đề nghị được xem xét giảm thời hạn chấp hành để sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến, nhận định quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hoàng D1 đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp có cơ sở xác định:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính của Công an phường T lập ngày 21/6/2024 về hành vi sử dụng chất ma túy đối với ông Nguyễn Hoàng D1. Kết quả xác minh tình trạng cư trú ông D1 không có nơi cư trú ổn định. Kết quả xét nghiệm tại Cơ sở cai nghiện ma túy T4, ông D1 là người nghiện chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T lập hồ sơ đề nghị Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa ông Nguyễn Hoàng D1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục thủ tục theo điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông D1 đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định tại Điều 22, Điều 27, Điều 28 và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 4, khoản 2 Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên có đủ cơ sở kết luận ông Nguyễn Hoàng D1 là người đã thành niên, đang nghiện

ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, ông Nguyễn Hoàng D1 là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 4 Điều 1 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét ý kiến của đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hoàng D1 với thời hạn 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy P1 là có căn cứ và đúng quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là chất gây nghiện đã được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ông Nguyễn Hoàng D1 là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Do đó, cần thiết phải đưa ông Nguyễn Hoàng D1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện để ông Nguyễn Hoàng D1 cai nghiện ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm giáo dục, phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh để đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hoàng D1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy P (xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 21/6/2024).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Ông Nguyễn Hoàng D1, Công an thành phố T, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 và Cơ sở Cai nghiện ma túy P1 có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an TP Thủ Đức;
- Phòng LĐ-TB-XH TP Thủ Đức;
- UBND P.Tam Phú;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh Thiếu Niên 2;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mai Trâm